UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

Số: /BC-STC

(DỰ THẢO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Sở Tài chính đã tiến hành tổng kết việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. Bối cảnh thực hiện tổng kết

Thực hiện Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009; Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế; Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên; Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC; Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC; Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC và Thông tư số 152/2015/TT-BTC. Ngày 08 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 01 năm 2026 và thay thế Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Trong quá trình thực hiện Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND, Bộ Tài

chính ban hành Thông tư số 135/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 152/2015/TT-BTC, theo đó tại khoản 1, khoản 4 Điều 1 Thông tư 135/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định trách nhiệm của Sở Tài chính trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành được quy định: "*1. Sửa đổi, bổ sung điểm 5.3 khoản 5 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 41/2024-TT-BTC như sau:*

"1. Sửa đổi, bổ sung điểm 5.3 khoản 5 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 41/2024-TT-BTC như sau:

5.3. Trường hợp điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức việc xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 của Thông tư số 41/2024/TT-BTC như sau:

"1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng tại địa phương; rà soát biến động của thị trường để điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên phù hợp với quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan thuế, tài chính, nông nghiệp và môi trường và các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện quản lý thuế tài nguyên theo hướng dẫn tại Thông tư này".

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản và Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng về Sở Công thương.

Thực hiện Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Sở Tài chính tiến hành tổng kết việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND, đồng thời rà soát các quy định của pháp luật hiện hành, tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên, biến động giá thị trường và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan.

Kết quả tổng kết là cơ sở để Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, thay thế Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các phương tiện thông tin, truyền thông theo quy định.

Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh đã căn cứ quy định tại Quyết định để thực hiện việc kê khai, xác định giá tính thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn có liên quan đã phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý thuế tài nguyên, rà soát tình hình khai thác, sản lượng và giá tính thuế đối với một số loại tài nguyên trên địa bàn.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả đạt được

Việc ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã tạo cơ sở để cơ quan thuế và người nộp thuế thực hiện thống nhất việc xác định giá tính thuế tài nguyên đối với các nhóm, loại tài nguyên thuộc phạm vi điều chỉnh của Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

Bảng giá tính thuế tài nguyên là một trong những căn cứ phục vụ công tác quản lý thuế, góp phần bảo đảm việc xác định giá tính thuế được thực hiện thống nhất, công khai, minh bạch; tạo thuận lợi cho cơ quan thuế trong công tác quản lý, kiểm tra việc kê khai, nộp thuế tài nguyên. Trong quá trình thực hiện, việc phối hợp giữa cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan chuyên môn có liên quan từng bước được tăng cường, góp phần cung cấp thông tin phục vụ việc rà soát sản lượng khai thác, loại tài nguyên và giá tính thuế.

Hiện trên địa bàn tỉnh có ... doanh nghiệp có giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Số thu thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh năm 2025, đến tháng 9 năm 2026 và ước thực hiện cả năm 2026 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2025	Đến tháng 9/2026	Ước Năm 2026
1	Khoáng sản kim loại			
2	Khoáng sản không kim loại			
3	Nước thiên nhiên khác			
4	Tài nguyên khác (Sản phẩm của rừng tự nhiên)			
	Tổng cộng			

b) Ưu điểm:

Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND đã tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thuế, tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên thực hiện việc xác định giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh theo một mặt bằng giá được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Bảng giá được xây dựng theo các nhóm, loại tài nguyên, phù hợp với khung giá do Bộ Tài chính quy định và điều kiện thực tế của địa phương, góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch trong xác định giá tính thuế tài nguyên.

Qua thời gian thực hiện, chưa phát sinh phản ánh, kiến nghị liên quan đến mức giá quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND. Việc áp dụng Bảng giá cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh, tạo thuận lợi cho việc tính thuế, tránh thất thu ngân sách.

c) Bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật: Qua tổng kết, rà soát việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND, chưa phát hiện bất cập, hạn chế trong các quy định của Quyết định cần phải sửa đổi, bổ sung trong thời gian thực hiện. Tuy nhiên, thực tiễn quản lý thuế tài nguyên cho thấy vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục rà soát trong quá trình xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trong thời gian tới, nhất là việc cập nhật giá đối với các loại tài nguyên phát sinh mới, biến động về giá thị trường và việc xác định giá tính thuế đối với tài nguyên được tiếp tục chế biến sau khai thác.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Khó khăn, vướng mắc

Qua thực tế thực hiện Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND, một số tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên còn gặp khó khăn trong việc xác định giá tính thuế tài nguyên, nhất là đối với trường hợp tài nguyên sau khi khai thác được tiếp tục

chế biến, chế tạo thành sản phẩm công nghiệp.

Một số doanh nghiệp còn nhầm lẫn giữa giá tính thuế tài nguyên với giá bán sản phẩm đã qua chế biến, chế tạo thành sản phẩm công nghiệp; chưa phân biệt rõ giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác với giá bán sản phẩm sau quá trình chế biến. Khó khăn nêu trên chủ yếu liên quan đến việc nhận diện sản phẩm tài nguyên khai thác, sản phẩm tài nguyên đã qua chế biến và xác định giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên trong từng trường hợp cụ thể.

Bên cạnh đó, giá bán tài nguyên trên thị trường có thể biến động theo thời điểm, chất lượng tài nguyên, điều kiện khai thác, phương thức tiêu thụ, chi phí vận chuyển và các yếu tố hình thành giá. Do đó, việc xây dựng và quản lý Bảng giá tính thuế tài nguyên cần thường xuyên được rà soát để bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và diễn biến thực tế của thị trường.

3.2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Nguyên nhân khách quan là hoạt động khai thác, chế biến và tiêu thụ tài nguyên trên địa bàn tỉnh đa dạng về chủng loại, chất lượng, điều kiện khai thác, phương thức tiêu thụ và mức độ chế biến; giá bán tài nguyên có thể biến động theo thời điểm, khu vực khai thác và các yếu tố hình thành giá.

Nguyên nhân chủ quan là công tác cập nhật, cung cấp và trao đổi thông tin về tình hình khai thác, sản lượng, giá bán và các yếu tố hình thành giá của một số loại tài nguyên giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan chưa thật sự đồng bộ; một số tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định về xác định giá tính thuế tài nguyên.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong đó có Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Lai Châu và kết quả rà soát tình hình giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, cho thấy giá một số vật liệu xây dựng thông thường như đá, cát, sỏi, đất san lấp trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 9 năm 2026 cơ bản ổn định; một số khu vực có biến động nhưng chủ yếu ở mức nhẹ, liên quan đến chi phí vận chuyển, nhiên liệu và điều kiện khai thác. Thông tin công bố của Sở Xây dựng tại các Công bố: số 679/CB-SXD ngày 09/02/2026; số 969/CB-SXD ngày 09/3/2026; số 1724/CB-SXD ngày 09/4/2026; số 2226/CB-SXD ngày 09/5/2026; số 2840/CB-SXD ngày 09/6/2026; số 3485/CB-SXD ngày 09/7/2026; số 4214/CB-SXD ngày 09/8/2026 và số 4773/CB-SXD ngày 09/9/2026, giá một số loại vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh được theo dõi, công bố theo quy định.

Theo khoản 1, khoản 4 Điều 1 Thông tư 135/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định trách nhiệm "*Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên*

áp dụng tại địa phương; rà soát biến động của thị trường để điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên phù hợp với quy định...”

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản và Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh chuyển chức năng quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản từ Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Từ kết quả tổng kết và rà soát nêu trên, việc xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh cần được thực hiện theo hướng ổn định, có tính lâu dài, không xác định thời hạn áp dụng theo từng năm. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có thay đổi về chính sách thuế, khung giá do Bộ Tài chính quy định, phát sinh loại tài nguyên mới hoặc có biến động về giá bán thực tế và các yếu tố hình thành giá làm cho mức giá hiện hành không còn phù hợp thì thực hiện rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá theo quy định.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Thuế tài nguyên và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư số 135/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ; Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và kết quả tổng kết việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND, Sở Tài chính đề xuất xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu: VT, QLGCS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quý Dương

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày / /2026 của Sở Tài chính)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu	- Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**,** trong đó xác định hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ chiến lược, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế; phát huy vai trò của thị trường, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".	Dự thảo Quyết định cơ bản thể chế hóa các chủ trương có liên quan của Đảng trong phạm vi nội dung điều chỉnh của dự thảo thông qua việc quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về thuế tài nguyên, khung giá tính thuế tài nguyên do Bộ Tài chính quy định và điều kiện thực tế của địa phương. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên bảo đảm thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương theo quy định pháp luật.	Cơ bản kế thừa Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026, đồng thời tiếp tục rà soát, cập nhật trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo để bảo đảm Bảng giá phù hợp với quy định của pháp luật, diễn biến giá thị trường, điều kiện thực tế và yêu cầu quản lý tại địa phương.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu	- Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2014/QH13; - Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên; - Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; - Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên được sửa đổi bổ sung bởi các Thông tư: số 12/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016; số 174/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2016; số 41/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2024; số 135/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 135/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên	Đảm bảo hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.	Kế thừa các nội dung còn phù hợp của Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung nhóm, loại tài nguyên và mức giá tính thuế trên cơ sở quy định của pháp luật, khung giá của Bộ Tài chính, giá bán thực tế, giá giao dịch và các yếu tố hình thành giá. Trong quá trình thực hiện, tiếp tục rà soát biến động của thị trường và tình hình khai thác tài nguyên trên địa bàn để kịp thời tham mưu điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá khi cần thiết theo quy định.

	quan xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên và trình UBND cấp tỉnh ban hành; đồng thời UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện việc xây dựng Bảng giá và rà soát biến động của thị trường để điều chỉnh phù hợp. Thông tư này đã bãi bỏ quy định về việc ban hành Bảng giá "hàng năm" và "để thực hiện cho năm tiếp theo liền kề". - Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản. - Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh về Chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng về Sở Công thương.		

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ